

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT BÌNH CHIỂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh và thi đua lớp

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT BÌNH CHIỂU

Căn cứ Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này là Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh và thi đua lớp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Lãnh đạo trường, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh của trường THPT Bình Chiểu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thanh

QUY CHẾ

ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI RÈN LUYỆN HỌC SINH VÀ THI ĐUA LỚP

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-THPTBC ngày tháng năm 2024
của Hiệu trưởng trường THPT Bình Chiểu)

A. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy chế này áp dụng đối với học sinh và tập thể lớp của trường THPT Bình Chiểu kể từ năm học 2024-2025.

B. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI HỌC SINH (HS)

1. Quy định về chuyên cần:

1.1. Giờ vào lớp:

- Tiết 1 buổi sáng bắt đầu lúc 7g00 ; tiết 1 buổi chiều bắt đầu lúc 13g30.
- HS vào lớp, ổn định chỗ ngồi, chuẩn bị sách vở, đồ dùng học tập lúc **6g50 và 13g20**.
- HS vào trường **sau 6g50 và 13g20** được tính là đi trễ.
- HS vào trường **sau 7g00 và 13g30** được tính là nghỉ học không phép.

1.2. Xin phép nghỉ học:

- Phụ huynh học sinh (PHHS) nộp đơn xin phép nghỉ học trên phần mềm EnetViet. Thời gian nộp đơn: **trước 9g00 và trước 15g15** của buổi nghỉ học đó.

- Trường hợp HS bị ốm đau, tai nạn đột xuất, PHHS chưa kịp làm đơn xin phép nghỉ học thì PHHS phải báo cho Giáo viên chủ nhiệm (GVCN) hoặc Giám thị khối bằng điện thoại. Thời gian báo xin phép: **trước 9g00 và trước 15g15** của buổi học đó. Khi HS đi học lại, PHHS nộp bổ sung đơn xin phép kèm theo chứng từ điều trị của cơ sở y tế.

- Trường hợp HS đau bệnh (nặng) phải xuống phòng y tế và được Nhân viên y tế báo PHHS đến đón về, nếu HS nghỉ từ 50% thời lượng buổi học trở lên thì được tính là nghỉ học có phép.

- Các trường hợp HS nghỉ học không có PHHS xin phép hoặc PHHS xin phép trễ sau khi Giám thị chốt điểm danh mỗi buổi: được tính là nghỉ học không phép.

- Trường hợp HS nghỉ học do bỏ nhà đi hoặc bỏ học: được tính là nghỉ học không phép.

2. Quy định về tác phong:

2.1. Tóc:

- Quy định chung: không nhuộm tóc màu sáng, không để các kiểu tóc dị thường.
- HS nam: tóc mái phía trước khi kéo thẳng xuống không chạm chân mày; tóc phía sau ót không dài quá cổ áo; tóc hai bên tai không chạm vành tai.
- HS vi phạm về tóc phải khắc phục và trình diện Giám thị khối để được ghi nhận. Nếu HS không trình diện và tiếp tục bị ghi lỗi thì sẽ tính số lần vi phạm bằng tổng số ngày học giữa hai lần vi phạm.

2.2. Giày:

- Quy định chung:
 - + HS không được mang dép, không được đi chân trần.
 - + Trong giờ học bộ môn Giáo dục thể chất, Giáo dục Quốc phòng và An ninh, tất cả HS phải mang giày thể thao (bata).
 - + Các giờ học và giờ sinh hoạt khác:
 - HS nam có thể mang giày thể thao (bata), sandal có quai hậu.
 - HS nữ có thể mang giày thể thao (bata), sandal có quai hậu, giày búp bê; không mang sandal cao gót hoặc gót nhọn.
 - HS mang sandal có quai hậu nhưng không cài quai đúng quy định, đập lên quai, tháo quai, cắt quai,... được tính như HS mang dép.
 - Trường hợp HS vi phạm, Giám thị ghi lỗi, tạm thu giữ đồ vật vi phạm và mời PHHS đến nhận lại.

2.3. Đồng phục:

a) Quy định chung:

- HS vào trường phải mặc đồng phục của trường theo từng buổi học, sinh hoạt.
- HS không được tự ý cắt ngắn, cắt bỏ một phần hoặc thay đổi kiểu đồng phục của trường.
- Các ngày thứ Bảy, Chủ nhật, ngày nghỉ (vào trường theo yêu cầu của giáo viên): HS mặc đồng phục sơ mi hoặc thể dục.

b) Đối với HS nam:

- Các buổi lễ và buổi sáng ngày học bình thường: HS mặc đồng phục áo sơ mi - quần tây, bỏ áo trong quần.
- Các buổi chiều, buổi học có tiết Giáo dục thể chất: HS mặc đồng phục thể dục.
- Buổi học có tiết Giáo dục Quốc phòng và An ninh: HS mặc đồng phục của bộ môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh.

c) Đối với HS nữ:

- Các buổi sáng thứ Hai, thứ Năm hàng tuần và các buổi lễ: HS mặc đồng phục áo dài trắng. Quy định chung: vải áo, vải quần không quá mỏng, cổ tay áo dài dưới khuỷu tay, không may áo cổ khoét (cổ thuyền).
- Các buổi sáng còn lại: HS mặc đồng phục áo sơ mi - váy. Độ dài chân váy phải từ đầu gối trở xuống. HS mặc váy không đúng quy định không được vào lớp học (HS chờ ở phòng Giám thị đến hết buổi học thì được ra về), đồng thời không được tiếp tục sử dụng váy đó để đi học mà phải mua váy khác thay thế.
- Các buổi chiều và buổi học có tiết Giáo dục thể chất: HS mặc đồng phục thể dục.
- Buổi học có tiết Giáo dục Quốc phòng và An ninh: HS mặc đồng phục của bộ môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh.

* Các trường hợp HS có lý do đặc biệt dẫn đến không thể thực hiện quy định về tóc, giày, đồng phục: PHHS viết đơn xin phép nộp cho GVCN; GVCN ký xác nhận và nộp cho lãnh đạo trường duyệt.

2.4. Phù hiệu:

- Tất cả đồng phục của HS đều phải đeo phù hiệu bằng cách may, dán chắc chắn phía trên ngực áo, bên trái.
- Phù hiệu phải đúng tên HS và lớp đang học.
- Trường hợp HS đã sử dụng hết số phù hiệu được giao đầu năm học hoặc làm mất thì có thể đăng kí mua thêm phù hiệu.

2.5. Ba lô, cặp sách:

- HS có thể sử dụng mẫu ba lô của trường hoặc các loại ba lô, cặp sách khác, đảm bảo yêu cầu: không có các hình vẽ, chữ, đồ vật trang trí trái với tiêu chuẩn văn hóa, đạo đức chung.
- Trường hợp HS vi phạm, Giám thị ghi lỗi, tạm thu giữ đồ vật vi phạm và mời PHHS đến nhận lại.

2.6. Trang điểm, hình xăm:

- HS không sơn móng tay, móng chân lòe loẹt, không trang điểm đậm, không xỏ khuyên hay đeo khuyên trên cơ thể trừ trường hợp HS nữ đeo khuyên tai ở vị trí dái tai.
- Nghiêm cấm HS xăm hình trên da.

3. Quy định về nề nếp:

- HS phải tập trung tại vị trí của lớp và xếp hàng đúng thời gian quy định trong các buổi chào cờ, buổi lễ, sinh hoạt, học tập ngoại khóa. Đứng, ngồi đúng vị trí của lớp mình, ngay hàng thẳng lối, hướng về sân khấu theo điều động của ban tổ chức.
- Trong các giờ sinh hoạt chung, giờ chào cờ ở sân trường, HS không làm việc riêng, không sử dụng điện thoại di động, không ăn uống trong hàng, không bỏ hàng của lớp đi nơi khác, không nói chuyện, không đùa giỡn gây mất trật tự.
- HS phải vào lớp đúng giờ. Trong giờ học, HS không ngủ, không sử dụng điện thoại, không ăn uống, không làm việc riêng, không học chéo môn, không cúp tiết, không bỏ giờ học.
- Khi di chuyển sang các phòng học, phòng chức năng hoặc khu vực học khác phải di chuyển cùng với lớp, không bỏ đi nơi khác, không nói chuyện, đùa giỡn ồn ào, gây mất trật tự khi di chuyển.
- HS không được có các hành vi thể hiện tình cảm thái quá, không phù hợp với văn hóa trường học.
- Lời nói, thái độ và hành vi ứng xử phải lịch sự, văn minh, tôn trọng mọi người, ở nơi đông người phải xếp hàng chờ đến lượt, không chen lấn, xô đẩy.
- HS phải trung thực trong mọi hoạt động giao tiếp, sinh hoạt, học tập, thi cử.
- HS được phân công trực lớp phải bố trí thời gian làm vệ sinh lớp trước khi các bạn vào lớp học.
- HS không tự ý vào các phòng làm việc, phòng chức năng, phòng học của lớp khác khi không có giáo viên, nhân viên nhà trường hoặc không được yêu cầu.

- Trong giờ nghỉ trưa (tính từ sau tiết cuối buổi sáng tùy theo khối lớp), tất cả HS không được ở trong lớp học.

- Ngoài giờ học, nếu HS có nhu cầu ở lại trong lớp để học phụ đạo, bồi dưỡng, làm việc nhóm thì phải có GVBM quản lý tại chỗ hoặc GVBM báo cáo xin phép với lãnh đạo trường.

- Các công việc như nộp tiền học, nộp danh sách đăng ký cho Giáo viên hay các bộ phận của nhà trường, photo,... HS chỉ thực hiện ngoài giờ học. HS không được bỏ giờ học để đi giải quyết các công việc khác trừ trường hợp được Giám thị gọi ra.

4. Quy định về thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học:

- HS phải tuân thủ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, quy định của nhà trường, quy định của những nơi đến học tập, tham quan, vui chơi.

- HS không sử dụng nguồn điện, các trang thiết bị, cơ sở vật chất của trường khi không có giáo viên quản lý.

- HS không được tự ý mở tủ điện, không tự ý đóng/mở cầu dao điện, không tự ý sử dụng trang thiết bị phòng cháy, chữa cháy của trường. Khi có sự cố cháy nổ, phải thực hiện theo hướng dẫn tại các bảng Tiêu lệnh chữa cháy có gắn ở gần cầu thang mỗi dãy phòng học.

- Không được đá bóng, đánh cầu... trong phòng học và hành lang; không xô đẩy, quăng ném đồ vật trong phòng học, sân trường để tránh làm hư hỏng tài sản của trường, lớp và gây thương tích cho người khác.

- HS không leo trèo, chạy nhảy trên bàn ghế, không rượt đuổi nhau, không đùa giỡn, không chen lấn, xô đẩy nhau khi đi trên hành lang, cầu thang.

- HS không mang vào trường hoặc sử dụng các hung khí, vật dụng có thể gây thương tích, các chất độc hại, chất có thể gây cháy, nổ.

- Không khích bác, gây gổ, nói xấu, đe dọa người khác kể cả trực tiếp, gián tiếp hoặc dùng mạng xã hội.

- Không đưa người lạ vào trường. Trường hợp biết có người lạ vào trường, HS phải báo cáo cho GVCN hoặc giám thị để xử lý.

- HS phải tuân thủ tất cả các quy định của pháp luật hiện hành; đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống ma túy, phòng chống tác hại của rượu bia, thuốc lá và các chất kích thích. Nghiêm cấm tất cả các hành vi liên quan đến rượu bia, thuốc lá, thuốc lá điện tử (pod, tinh dầu), ma túy, chất kích thích, các tệ nạn xã hội như cờ bạc, mại dâm, các ấn phẩm không lành mạnh/không hợp pháp,... Cụ thể là các hành vi: tàng trữ, cất giữ, mua bán, sử dụng, phát tán, tham gia, lôi kéo, dụ dỗ, cưỡng ép người khác,...

5. Quy định về bảo quản tài sản, trang thiết bị, cây xanh

- HS phải giữ gìn tài sản của trường, của lớp. Không xâm phạm tài sản công và tài sản của người khác. Khi sử dụng các tài sản, trang thiết bị, dụng cụ học tập, dụng cụ thí nghiệm, hóa chất,... phải tuân thủ các quy tắc an toàn, sử dụng đúng mục đích và chỉ sử dụng khi được cho phép.

- HS phải có ý thức giữ gìn, chăm sóc cây xanh trong trường, trong lớp, không thực hiện các hành vi làm tổn hại cây xanh.

6. Quy định về giữ gìn vệ sinh, môi trường

6.1. Đối với bản thân:

- HS phải có ý thức tự giác giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh thân thể, rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh; móng tay, móng chân cắt ngắn; không đi chân đất (chân trần); giữ gìn quần áo, cặp sách, giày, vớ... sạch sẽ.

- Khi bị cảm cúm HS cần đeo khẩu trang để phòng tránh lây bệnh cho người khác.

- Trường hợp HS mắc các bệnh truyền nhiễm (như COVID-19, đau mắt đỏ, thủy đậu...) phải báo cho GVCN, Giám thị biết và xin phép nghỉ học để phòng tránh lây bệnh cho người khác.

6.2. Đối với vệ sinh, môi trường chung:

- HS phải giữ gìn vệ sinh chung, bỏ rác đúng nơi quy định.

- HS sử dụng nhà vệ sinh của HS và thực hiện đúng nội quy nhà vệ sinh.

- Không viết, vẽ, bôi bẩn, dán linh tinh lên bàn ghế, tường, cửa, nhà vệ sinh và các khu vực khác trong trường.

- Không mang đồ ăn, thức uống, không mang hộp xốp, li nhựa dùng một lần vào khu vực phòng học, phòng chức năng. Khuyến khích HS tự trang bị bình nước cá nhân.

- Mỗi buổi học, HS trực nhật phải làm vệ sinh trong phòng học, hành lang và bồn cây trước lớp.

- HS trực nhật phải dọn vệ sinh phòng chức năng vào cuối tiết học để đảm bảo sạch sẽ cho lớp khác vào học tiết sau.

7. Lao động nghĩa vụ:

HS có nghĩa vụ tham gia lao động trong trường, lớp theo điều động của nhà trường. Giáo viên chủ nhiệm phân công nhiệm vụ cụ thể cho HS, hướng dẫn, kiểm tra, điểm danh.

8. Quy định cổng ra, vào:

- HS đi xe cá nhân: ra, vào trường bằng cổng phụ (đường số 9).

- HS đi bộ: ra, vào trường bằng cổng chính hoặc cổng phụ.

- HS phải tuân theo hướng dẫn của nhân viên Bảo vệ và bộ phận giữ xe.

9. Quy định cách tính điểm và xếp loại rèn luyện của HS:

- Cách tính điểm rèn luyện theo học kì của HS:

$$\text{Điểm rèn luyện} = 100 - (\text{tổng điểm trừ}) + (\text{tổng điểm cộng})$$

- Mức xếp loại rèn luyện theo học kì của HS:

Điểm rèn luyện	Xếp loại
Từ 85 điểm trở lên	Tốt
Từ 70 điểm đến dưới 85 điểm	Khá
Từ 50 điểm đến dưới 70 điểm	Đạt

Dưới 50 điểm	Chưa đạt
--------------	----------

- Mức xếp loại rèn luyện cả năm của HS thực hiện theo quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo như sau:

Học kì 1	Học kì 2	Cả năm
Tốt hoặc Khá	Tốt	Tốt
Đạt hoặc Chưa đạt	Tốt	Khá
Tốt, Khá hoặc Đạt	Khá	
Tốt	Đạt	
Chưa đạt	Khá	Đạt
Khá, Đạt hoặc Chưa đạt	Đạt	
Các trường hợp còn lại		Chưa đạt

9.1. Mức điểm trừ:

Stt	Nội dung	Điểm trừ
1	Nghỉ học có phép do HS mắc bệnh truyền nhiễm hoặc đau bệnh, tai nạn phải điều trị (<i>có giấy tờ xác nhận của cơ sở y tế</i>)	0
2	Nghỉ học có phép vì các lí do khác	1đ/buổi
3	Đi học trễ, vào lớp trễ khi chuyển tiết, tập trung trễ trong giờ sinh hoạt, giờ chào cờ	2đ/buổi
4	Nghỉ học không phép, cúp tiết, bỏ giờ sinh hoạt	3đ/buổi
5	Các lỗi vi phạm do giáo viên ghi trong sổ đầu bài (như không mang dụng cụ học tập, không làm bài tập, không thuộc bài, nói chuyện, làm việc riêng,...). <i>Riêng các lỗi mức độ nặng như vô lễ, gian lận trong học tập, kiểm tra,... sẽ được tính theo mục 9.3</i>	1đ/lần
6	Vi phạm quy định về tác phong	2đ/lần
7	Vi phạm quy định về nề nếp	2đ/lần
8	Vi phạm quy định về vệ sinh	2đ/lần
9	Vi phạm quy định về bảo quản tài sản, trang thiết bị, cây xanh	2đ/lần
10	Phát ngôn không phù hợp, nói tục, chửi thề, nói dối, bịa đặt	5đ/lần
11	Sử dụng điện thoại và các loại máy nghe nhìn khác trong giờ học, giờ sinh hoạt, giờ chào cờ khi không được sự cho phép của GV hoặc ban tổ chức.	10đ/lần

9.2. Mức điểm cộng:

Stt	Nội dung	Điểm cộng
1	HS đạt giải cá nhân trong các cuộc thi văn hóa, thể thao, nghiên cứu khoa học	Cấp TP HCM: 10đ/lần Cấp TP Thủ Đức: 5đ/lần Cấp Trường: 2đ/lần.

2	HS đạt giải tập thể trong các cuộc thi văn hóa, thể thao, nghiên cứu khoa học	Cấp TP HCM: 5đ/lần Cấp TP Thủ Đức: 2đ/lần
3	HS tích cực tham gia các CLB (do GV phụ trách CLB đề nghị); HS tích cực tham gia hỗ trợ hoạt động Đoàn (do TLTN đề nghị); HS có đóng góp tích cực trong hoạt động của lớp (do GVCN đề nghị).	1đ đến 5đ/học kì
4	HS tự nguyện, xung phong đi lao động (do Giám thị, GVCN đề nghị)	1đ đến 5đ/học kì

9.3. Các lỗi vi phạm tính trực tiếp vào mức xếp loại rèn luyện:

Stt	Nội dung	Mức xếp loại rèn luyện
1	Có lời nói, thái độ, hành vi gây xích mích, nói xấu, đe dọa người khác, cổ vũ cho việc làm sai trái của người khác	Hạ một bậc/1 lần vi phạm
2	Vi phạm quy định về an toàn giao thông	Hạ một bậc/1 lần vi phạm
3	Sử dụng điện thoại di động, thiết bị nghe nhìn khi không được phép từ lần thứ hai trở đi	Hạ một bậc/1 lần vi phạm
4	Có hành vi thể hiện tình cảm không phù hợp trong trường học	Hạ một bậc/1 lần vi phạm
5	Các hành vi liên quan đến thuốc lá	Hạ một bậc/1 lần vi phạm
6	Các hành vi gian lận trong học tập, kiểm tra, thi cử	Xếp loại Chưa đạt
7	HS có hình xăm, đã cam kết xóa xăm nhưng chưa xóa, xóa không hết	Xếp loại Chưa đạt
8	Có lời nói, thái độ, hành vi xâm phạm đến thân thể, uy tín, danh dự của người khác; vô lễ với giáo viên, nhân viên và người lớn tuổi	Xếp loại Chưa đạt
9	Các hành vi không phù hợp khi sử dụng mạng xã hội gây ảnh hưởng xấu đến uy tín, danh dự của cá nhân, tổ chức	Xếp loại Chưa đạt
10	Các hành vi liên quan đến rượu bia, thuốc lá điện tử, ma túy, chất kích thích, các ấn phẩm không lành mạnh/không hợp pháp, cờ bạc, chất độc hại, chất có thể gây cháy, nổ, hung khí	Xếp loại Chưa đạt
11	Các trường hợp HS vi phạm pháp luật do Công an, Cơ quan nhà nước, Sở GDĐT thông báo cho nhà trường	Xếp loại Chưa đạt
12	Các trường hợp gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự trong và ngoài trường; trộm cắp, xâm phạm tài sản công, tài sản của người khác...	Hạ một bậc hoặc xếp loại Chưa đạt

Ghi chú:

* Trường hợp HS vi phạm lỗi nhỏ nhưng lặp lại nhiều lần, không có chiều hướng tiến bộ thì GVCN có quyền đề nghị xếp loại rèn luyện thấp hơn mức điểm mà HS có.

* Các lỗi vi phạm phát sinh khác: mức xếp loại rèn luyện cuối học kì do Hiệu trưởng quyết định.

C. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI TẬP THỂ LỚP:

1. Quy định chung:

- Tập thể lớp phải thực hiện các quy định về thời gian, tác phong, nề nếp, kỉ luật, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học, bảo quản tài sản, vệ sinh môi trường tương tự như đối với cá nhân HS.

- Cá nhân HS vi phạm thì tập thể lớp bị trừ điểm thi đua tuần tương ứng với số điểm rèn luyện mà HS đó bị trừ.

- Một số lưu ý:

+ Khu vực lớp chịu trách nhiệm vệ sinh bao gồm trong lớp học, hành lang trước lớp, bồn cây trước lớp và phòng chức năng (khi có tiết học). Lớp thực hiện trực nhật hàng ngày và làm vệ sinh định kì các đồ dùng, trang thiết bị trong lớp để đảm bảo luôn luôn sạch sẽ.

+ Khăn lau bảng cũ, rách, bẩn phải thay mới.

+ Cây lau nhà sau khi sử dụng phải giặt sạch. Nước sau khi lau nhà phải đem xuống sân, đổ vào cống thoát nước, không được đổ trong nhà vệ sinh.

+ Các dụng cụ vệ sinh của lớp phải sắp xếp gọn gàng vào góc phòng, tránh làm mất mỹ quan. Các đồ vật không sử dụng phải dọn, bỏ rác đúng nơi quy định.

+ Rèm cửa bị bẩn phải giặt sạch.

+ Các thiết bị điện như đèn, quạt, ti vi, ampli phải chú ý đảm bảo an toàn về điện khi làm vệ sinh; giữ vệ sinh sạch sẽ các trang thiết bị.

+ Mỗi lớp tự trang bị một sọt (thùng) để trong lớp để thu gom rác nhỏ, đất cát... khi quét lớp hoặc rác phát sinh trong học tập. Không bỏ rác đồ ăn thức uống trong sọt rác của lớp; hàng ngày phải dọn sọt rác vào cuối buổi học hoặc ngay khi thấy sọt rác đầy. Rác của lớp hàng ngày phải bỏ đúng khu vực thu gom rác của trường (nhà rác ở gần cổng trường), tuyệt đối không bỏ ở các khu vực khác.

+ Các nội dung về tác phong, nề nếp, vệ sinh của lớp sẽ được nhà trường kiểm tra thường xuyên và không thông báo trước.

2. Quy định về sổ đầu bài:

- GVCN phân công HS quản lí sổ đầu bài của lớp, nhận và trả sổ mỗi buổi học tại phòng giám thị. Học buổi nào nhận sổ của buổi đó.

+ Giờ nhận sổ: **trước 7g00 và 13g30.**

+ Giờ trả sổ: **trong 20 phút** kể từ khi hết tiết cuối của buổi học theo khối lớp.

- Việc ghi sổ thứ tự Tuần, ngày/tháng/năm, tên môn học trong sổ đầu bài: chỉ dùng **bút bi màu xanh**, không dùng bút mực nước, không ghi sớm (học tuần nào ghi tuần đó, vào ngày học đầu tiên của tuần) để tránh ghi sai. Trường hợp ghi sai phải sửa theo đúng quy định tương tự sửa lỗi trong Học bạ (GVCN chịu trách nhiệm).

- HS phụ trách sổ đầu bài thường xuyên theo dõi sổ, nhắc thầy cô GVBM ghi đầy đủ các thông tin yêu cầu của tiết học. Tiết có học nhưng GVBM không chấm điểm thì được tính điểm thi đua là 00.

- Lớp làm mất sổ đầu bài: không tính điểm tiết học của tuần đó và không tính lại điểm sau khi ghi bổ sung sổ đầu bài.

- Trường hợp GVBM vắng tiết và không có GV dạy thay, **chậm nhất 10 phút** tính từ đầu tiết học, ban cán sự lớp phải báo cáo cho giám thị khối để giải quyết. Tiết vắng GVBM sẽ do Giám thị khối chấm điểm.

3. Quy định về tính điểm thi đua lớp:

Điểm thi đua tuần = (tổng điểm tiết học) - (tổng điểm bị trừ)

- Các lớp xếp hạng 1, 2, 3 mỗi khối hàng tuần được tuyên dương trong buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần tiếp theo.

- Các lớp xếp hạng cuối mỗi khối hàng tuần phải thực hiện lao động nghĩa vụ.

Điểm thi đua tháng = (tổng điểm thi đua các tuần) + (điểm cộng phong trào)

Các lớp xếp hạng 1, 2, 3 mỗi khối hàng tháng được tuyên dương và khen thưởng trong buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần tiếp theo.

Điểm thi đua học kì = tổng điểm thi đua các tháng

Các lớp xếp hạng 1, 2, 3 mỗi khối cuối học kì được tuyên dương và khen thưởng trong buổi Lễ sơ kết học kì I và Lễ tổng kết năm học.

3.1. Mức điểm cộng:

Stt	Nội dung	Điểm cộng
1	Tập thể lớp tham gia tích cực trong hoạt động ngoại khóa của tổ chuyên môn (TTCM đề nghị), hoạt động Đoàn (TLTN đề nghị)	10đ/lần
2	Các hoạt động phong trào thi đua, khác do Đoàn trường, tổ chuyên môn, Thư viện tổ chức, phát động tùy theo quy mô và hình thức tổ chức xây dựng thang điểm cộng đính kèm trong từng kế hoạch.	

3.2. Mức điểm trừ đối với tập thể lớp:

Stt	Nội dung	Điểm trừ
1	Nghỉ học có phép do HS mắc bệnh truyền nhiễm hoặc đau bệnh, tai nạn phải điều trị (<i>có giấy tờ xác nhận của cơ sở y tế</i>)	0
2	Nghỉ học có phép vì các lí do khác	1đ/lần/HS
3	Đi học trễ, vào lớp trễ khi chuyển tiết, tập trung trễ trong giờ sinh hoạt, giờ chào cờ	2đ/lần/HS
4	Nghỉ học không phép, cúp tiết, bỏ giờ học, giờ sinh hoạt	3đ/lần/HS
5	Vi phạm quy định về tác phong	2đ/lần/HS
6	Vi phạm quy định về nề nếp	2đ/lần/HS
7	Vi phạm quy định về vệ sinh	2đ/lần/HS

Stt	Nội dung	Điểm trừ
8	Vi phạm quy định về bảo quản tài sản, trang thiết bị, cây xanh	2đ/lần/HS
9	Phát ngôn không phù hợp, nói tục, chửi thề, nói dối	5đ/lần/HS
10	Sử dụng điện thoại và các loại máy nghe nhìn khác trong giờ học, giờ sinh hoạt, giờ chào cờ khi không có được sự cho phép của GV	10đ/lần/HS
11	Lớp không tắt điện (đèn, quạt...) khi đi chuyển đi học ở khu vực khác hoặc ra về cuối buổi học	5đ/lần
12	Lớp không đóng cửa sổ, cửa đi khi ra về cuối buổi học	5đ/lần
13	Có HS ở lại trong lớp sau giờ học mà không có GVBM quản lí.	5đ/lần
14	Nhận, trả sổ đầu bài không đúng thời gian quy định	2đ/lần
15	Gây mất trật tự, làm ảnh hưởng tới lớp khác	5đ/lần
16	Không hoàn thành trực nhật trước giờ vào học (6g50, 13g20)	5đ/lần
17	Không đảm bảo vệ sinh, không sắp xếp đồ dùng ngăn nắp: sàn nhà, cửa sổ, cửa kính, tủ lớp, hành lang, bồn cây trước lớp, sọt rác...	5đ/lần
18	Trong lớp có hộp xốp, li nhựa dùng 1 lần	1đ/1 cái
19	Làm bẩn, hư hỏng sổ đầu bài, đồ dùng, trang thiết bị trong lớp học do lỗi cố ý	5đ/lần
20	Không bảo quản tài sản của nhà trường đúng quy định, xảy ra hư hỏng, mất tài sản do lỗi của lớp (các lỗi hư hỏng do trang thiết bị dùng lâu ngày: không tính), lớp phải chịu trách nhiệm bồi thường đồng thời bị trừ điểm thi đua	5đ/lần
21	Đem bình nước uống chung vào trong phòng học hoặc để trước lớp (trừ kệ nước chung của dãy phòng học)	5đ/bình
22	Tập trung, ổn định hàng ngũ trong các hoạt động tại sân trường chậm so với giờ quy định; có HS bỏ hàng của lớp khi đang sinh hoạt (HS cần đi vệ sinh thì chỉ được đi lần lượt từng HS).	5đ/lần
23	Lấy dư nhiều ghế ngồi chào cờ, chồng ghế lên nhau để ngồi làm hỏng ghế, không cất ghế đúng nơi quy định	5đ/lần
24	Khu vực của lớp sau khi sinh hoạt không đảm bảo vệ sinh	5đ/lần
25	Không hoàn thành nhiệm vụ của lớp trong các đợt tổng vệ sinh, lao động nghĩa vụ, lao động do xếp hạng chót thi đua tuần	10đ/lần
26	Các nội dung vi phạm khác tùy theo mức độ do lãnh đạo trường quyết định.	5đ đến 10đ/lần

--- Hết ---